

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ A, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2073/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Phạm Thị Tuyết H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: C5, Tổ B, Khu phố C, phường L, thành phố A, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: A11, Tổ D, Khu phố C, phường L, thành phố A, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 22/11/2021, Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Đồng Nai nhận được đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Phạm Thị Tuyết H và ông Nguyễn Ngọc N. Ông N, bà H hiện đang cư trú tại thành phố A, đã nộp tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố A thụ lý và giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung đơn yêu cầu:

Bà Phạm Thị Tuyết H và ông Nguyễn Ngọc N kết hôn tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường L, thành phố A, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 149 Quyển số 01/2009 ngày 19/11/2009. Quá trình chung sống, ông N và bà H thừa nhận cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Ông N và bà H có 03 con chung cháu Nguyễn Phạm Hoàng K, sinh ngày 14/10/2010, Nguyễn Phạm Tường V, sinh ngày 03/3/2013 và Nguyễn Phạm Bảo M, sinh ngày 29/8/2017. Khi ly hôn, bà H và ông N thỏa thuận giao 03 con chung cho ông N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm thời, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông N, bà H xác định không có tài sản chung và nợ chung.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông N, bà H thống nhất không đoàn tụ, yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/01/2022, ghi nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự.

Xét thấy, các đương sự thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con. Do đó, đủ căn cứ để Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông N, bà H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc N và bà Phạm Thị Tuyết H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 03 con chung cháu Nguyễn Phạm Hoàng K, sinh ngày 14/10/2010, Nguyễn Phạm Tường V, sinh ngày 03/3/2013 và Nguyễn Phạm Bảo M, sinh ngày 29/8/2017 cho ông Nguyễn Ngọc N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm thời, bà Phạm Thị Tuyết H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Phạm Thị Tuyết H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Ngọc N và bà Phạm Thị Tuyết H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000609 ngày 03/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố A, tỉnh Đồng Nai. Ông Nguyễn Ngọc N và bà Phạm Thị Tuyết H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. A;
- Chi cục THADS TP. A;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Hoàng Long